

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 185/2018/HNGĐ-PT

Ngày: 01-11-2018

V/v: *Ly hôn*.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trí Cường.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hà, bà Nguyễn Thị Thanh Huyền.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Tú Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01-11-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số 152/2018/TLPT-HNGĐ ngày 10-9-2018.

Do Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 17/2018/LHST ngày 29-5-2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 232/QĐXX-PT ngày 02-10-2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 124/QĐ-HPT ngày 23-10-2018; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh ĐPH, sinh năm 1971.

Trú tại: Số nhà 30 ngõ 279 phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh ĐPH là luật sư Đặng Văn Sơn và luật sư Hoàng Thị Thu của Văn phòng luật sư Đặng Sơn và Cộng sự thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, (có mặt tại phiên tòa).

- Bị đơn (kháng cáo): Chị NTPA, sinh năm 1978.

Nơi ĐKNKTT: Số nhà 12, ngõ 26 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Nơi đăng ký tạm trú: Số 6, tổ 2, ngách 52/25/47, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội (có mặt tại phiên tòa).

TÓM TẮT NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm:

- Về tình cảm:

Anh ĐPH và chị NTPA tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND phường Đội Cấn, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội ngày 20-01-2000 và được gia đình chị NTPA cho đất để xây dựng nhà ở tại số nhà 12, ngõ 26 phố Trần Thái Tông, phường Dịch

Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc và sinh được 2 con chung là Đỗ Phương Thảo Anh, sinh ngày 16-01-2001 và Đỗ Phúc Lâm, sinh ngày 11-01-2006.

Ngày 27-3-2017 anh ĐPH nộp đơn xin ly hôn chị NTPA tại Toà án nhân dân quận Cầu Giấy với lý do mâu thuẫn vợ chồng từ năm 2016, đã ly thân từ tháng 02-2017. Anh ĐPH khai nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung trong việc chăm sóc, dạy dỗ con. Anh ĐPH đã về ở nhà mẹ ruột tại số nhà 30 ngõ 279 phố Đội Cấn, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Để giải quyết mâu thuẫn vợ chồng, anh ĐPH đã nhiều lần liên lạc điện thoại với chị NTPA nhưng không đạt kết quả. Việc thăm hỏi con chung đều thực hiện tại trường học và công bên ngoài nhà. Cho rằng không thể hàn gắn được tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng nên anh ĐPH xin ly hôn để sớm ổn định cuộc sống.

- Về con chung: Anh ĐPH trình bày và cung cấp chứng cứ về việc đang là cán bộ kỹ thuật Miền Bắc của Công ty cổ phần tập đoàn điện lạnh điện máy Việt Úc, thu nhập 20.000.000 đồng/tháng nên xin trực tiếp nuôi dưỡng cả 2 con chung và không yêu cầu chị NTPA đóng góp tiền nuôi con.

- Về tài sản, công nợ: Anh ĐPH không yêu cầu giải quyết về tài sản và công nợ trong vụ án xin ly hôn.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đã thực hiện các thủ tục tố tụng đối với chị NTPA tại nơi đăng ký nhân khẩu thường trú là nhà 12, ngõ 26 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội nhưng không đạt kết quả.

* Bà TTT là mẹ của chị NTPA gửi đơn đến Toà án nhân dân quận Cầu Giấy với nội dung: Xác định anh ĐPH và chị NTPA tự nguyện đăng ký kết hôn và có 02 con chung như đã nêu trên. Chị NTPA vẫn trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung. Dưới góc độ gia đình, bà TTT cho rằng lý do xin ly hôn của anh ĐPH là không đúng nên đề nghị Toà án kéo dài thời gian để chị NTPA tìm biện pháp hàn gắn tình cảm với anh ĐPH.

Với nội dung như trên, tại Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 17/2018/HNGĐ-ST ngày 29-5-2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy đã xử:

1. Anh ĐPH được ly hôn chị NTPA.

2. Giao chị NTPA trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Phương Thảo Anh, sinh ngày 16-01-2001 và Đỗ Phúc Lâm, sinh ngày 11-01-2006. Anh ĐPH có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị NTPA mỗi người con là 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8-2018 cho đến khi 18 tuổi hoặc có quyết định khác.

Anh ĐPH được quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn giải quyết về án phí ly hôn sơ thẩm, xác định về nghĩa vụ thi hành án cũng như thời hạn kháng cáo của đương sự trong vụ án.

Ngày 08-6-2018 chị NTPA kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị huỷ bản án sơ thẩm nêu trên của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy. Lý do kháng cáo của chị NTPA được nêu trong đơn khiếu nại lần thứ 2 kèm theo đơn kháng cáo như sau:

- Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đưa vụ án ra xét xử tại địa bàn quận Cầu Giấy là không đúng thẩm quyền theo lãnh thổ.

- Toà án nhân dân quận Cầu Giấy vi phạm nghiêm trọng về tổng đạt giấy tờ, không thông báo cho bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là 02 con chung.

Chị NTPA cho rằng cuộc sống vợ chồng đang hoà thuận, hạnh phúc thì anh ĐPH tự bỏ nhà ra đi và nói sẽ làm thủ tục ly hôn. Khi đó, chị NTPA đã đăng ký nhân khẩu thường trú tại địa chỉ số 6, tổ 2 ngách 52/25/47 phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Do đó, mọi thủ tục thông báo để tham gia tố tụng của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy là không hợp lệ. Chị NTPA cho rằng không được đảm bảo quyền lợi về tố tụng dẫn đến không đảm bảo về quyền và lợi ích khi ly hôn.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Anh ĐPH không đồng ý với kháng cáo của chị NTPA xin đoàn tụ vợ chồng. Anh ĐPH bổ sung thêm lý do mâu thuẫn vợ chồng là do gia đình cũng như chị NTPA coi thường thân phận ở rể. Trong thời gian sống ly thân 2 bên còn xảy ra tình trạng xúc phạm, cãi chửi nhau căng thẳng. Anh ĐPH cung cấp bản in những tin nhắn từ số điện thoại của chị NTPA tại phiên toà cũng như đơn đề ngày 09-5-2018 của mẹ vợ là bà TTT gửi đến lãnh đạo công ty nơi anh ĐPH làm việc với nội dung bôi nhọ danh dự anh ĐPH.

- Chị NTPA thừa nhận mặc dù không còn tình cảm vợ chồng nhưng muốn giữ bố cho các con nên giữ nguyên nội dung kháng cáo để đoàn tụ vợ chồng. Chị NTPA thừa nhận biết việc Toà án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý và giải quyết vụ án nhưng chị không đến Tòa làm việc bởi không được tổng đạt văn bản. Do buồn bực, chán nản nên chị cũng không tìm biện pháp cải thiện tình cảm. Về các tin nhắn do phía anh ĐPH cung cấp, chị NTPA cho rằng có tin nhắn là của chị nhắn, có tin nhắn là của chị gái anh ĐPH nhắn. Chị NTPA cũng thừa nhận do quá bức xúc với anh ĐPH nên chị đã có những lời lẽ không hay, làm mâu thuẫn vợ chồng thêm căng thẳng.

Tại phiên toà phúc thẩm, chị NTPA thừa nhận Đơn xin ở với mẹ của 02 con chung do anh ĐPH cung cấp cho Toà án nhân dân thành phố Hà Nội và xin rút một phần kháng cáo nội dung bản án sơ thẩm giải quyết về nuôi con chung.

Cùng với mẹ là bà TTT, chị NTPA đề nghị được Toà án giải quyết phân chia về tài sản chung và nợ chung trong vụ án.

- Luật sư Đặng Văn Sơn và luật sư Hoàng Thị Thu cho rằng: Mâu thuẫn của vợ chồng anh ĐPH và chị NTPA đã căng thẳng và không có cơ hội hàn gắn. Kể từ khi mâu thuẫn phát sinh đến khi Toà án giải quyết, hai bên không tìm được tiếng nói chung, không có giải pháp hàn gắn tình cảm. Chị NTPA còn có những lời lẽ, tin nhắn xúc phạm anh ĐPH và gia đình anh. Cuộc sống hôn nhân cần được chấm dứt càng sớm càng tốt, tránh xảy ra hậu quả khác cho gia đình và xã hội. Việc chị NTPA biết nhưng không đến Toà án nhân dân quận Cầu Giấy tham gia tố tụng là cố tình giấu địa chỉ, gây khó khăn trong việc giải quyết vụ án. Do đó, các luật sư đề nghị bác kháng cáo của chị NTPA.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu:

Hoạt động tiến hành tố tụng của Toà án và Hội đồng xét xử phúc thẩm là đúng quy định của pháp luật. Đương sự đã được thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng. Theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì lý do kháng cáo của chị NTPA về thẩm quyền xét xử sơ thẩm là không căn cứ. Tuy nhiên, lý do kháng cáo của chị NTPA về việc Toà án nhân dân quận Cầu Giấy vi phạm nghiêm trọng thủ tục thông báo, giao nhận và niêm yết các văn bản tố tụng là có cơ sở. Đó là những vi phạm về địa điểm, về trình tự, thủ tục và thời hạn niêm yết các văn bản tố tụng.

Đối với yêu cầu của mẹ chị NTPA là bà TTT, do mong muốn cho các con về đoàn tụ nên bà TTT không yêu cầu giải quyết khoản nợ trong vụ án. Lẽ ra Toà án nhân dân quận Cầu Giấy phải giải thích kỹ để đưa bà TTT tham gia tố tụng với tư cách Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, từ đó thu thập chứng cứ đầy đủ để giải quyết toàn diện vụ án toàn diện.

Do đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử huỷ bản án sơ thẩm để giao hồ sơ cho Toà án nhân dân quận Cầu Giấy xét xử lại vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của các luật sư và của kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Ngày 08-6-2018 và ngày 14-6-2018 chị NTPA là bị đơn trong vụ án Hôn nhân & Gia đình đã gửi đơn kháng cáo và nộp tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo là hợp lệ.

Xét nội dung kháng cáo của chị NTPA:

[2]. Về thẩm quyền giải quyết vụ án.

Tài liệu tố tụng tại giai đoạn xét xử sơ thẩm cho thấy: Ngày 27-3-2017 anh ĐPH nộp đơn khởi kiện xin ly hôn tại Toà án nhân dân quận Cầu Giấy. Kèm theo đơn là những tài liệu chứng minh cho yêu cầu xin ly hôn, trong đó có bản sao Sổ hộ khẩu và Đơn đề ngày 22-3-2017 có xác nhận của Phó trưởng Công an phường Dịch Vọng Hậu ngày 23-3-2017 về việc chị NTPA hiện đang cư trú tại số nhà 12, ngõ 26 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Như vậy, ở thời điểm anh ĐPH nộp đơn xin ly hôn và Toà án nhân dân quận Cầu Giấy làm thủ tục thụ lý vụ án thì chị NTPA đăng ký nhân khẩu thường trú tại số nhà 12, ngõ 26 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội. Do đó, Toà án nhân dân quận Cầu Giấy thụ lý và ra Thông báo thụ lý vụ án Hôn nhân & Gia đình số 221/2017/TB-TA ngày 07-4-2017 là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đến ngày 10-7-2017 bà TTT là mẹ chị NTPA mới nộp cho Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đơn có xác nhận của Công an phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm với nội dung từ ngày 02-4-2017 chị NTPA tạm trú tại số 6, ngách 52/25/47 phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Như vậy, việc thay đổi địa chỉ của chị NTPA là sau khi Toà án nhân dân quận Cầu Giấy làm các thủ tục thụ lý vụ án. Theo quy định tại khoản 3 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì Toà án nhân dân quận Cầu Giấy là cơ quan có thẩm quyền tiếp tục giải quyết vụ án.

Kháng cáo của chị NTPA cho rằng Toà án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết không đúng thẩm quyền theo lãnh thổ là không cơ sở chấp nhận.

[3]. Về thủ tục thông báo thụ lý vụ án và các tài liệu tham gia tố tụng.

Tài liệu trong hồ sơ thể hiện ngày 11-4-2017 Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đã gửi Thông báo thụ lý vụ án Hôn nhân & Gia đình cho chị NTPA theo đường bưu điện đến địa chỉ số nhà 12, ngõ 26 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội là có căn cứ. Ngày thụ lý vụ án là 07-4-2017 vào Thứ sáu. Qua 02 ngày nghỉ Thứ bảy và Chủ nhật đến ngày 11-4-2017 Toà án nhân dân quận Cầu Giấy làm thủ tục gửi Thông báo thụ lý vụ án là trong thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 196 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Sau khi thụ lý vụ án, Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đã gửi giấy triệu tập đương sự theo địa chỉ số nhà 12, ngõ 26 phố Trần Thái Tông, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội để chị NTPA tham gia tố tụng nhưng không đạt kết quả. Đến tháng 6-2017, khi bà TTT gửi tài liệu về việc chị NTPA đăng ký tạm trú là số 6, ngách 52/25/47 phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố

Hà Nội thì Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đã báo gọi chị NTPA nhiều lần nhưng cũng không đạt kết quả. Phiếu gửi dịch vụ chuyển phát nhanh EMS của Bureau Trung Yên cũng như chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án cho thấy chị NTPA biết việc anh ĐPH xin ly hôn nhưng không đồng ý nên tìm cách không tham gia tố tụng. Cụ thể như:

- Đơn kiến nghị của bà TTT không đề ngày nhưng ghi tháng 6-2017 (bút lục 39, bút lục 69 - sau đây gọi tắt là “BL”).

- Biên bản trao đổi ngày 15-9-2017 giữa Toà án nhân dân quận Cầu Giấy với ông Nguyễn Chí Thành là Hiệu phó trường THPT Cầu Giấy (BL 94).

- Biên bản trao đổi ngày 15-9-2017 giữa Toà án nhân dân quận Cầu Giấy với bà Đoàn Thị Oanh là Hiệu trưởng trường THCS Dịch Vọng Hậu (BL 96) kèm theo đơn đề nghị ngày 23-8-2017 mang tên NTPA.

Nội dung của những tài liệu nêu trên cho thấy chị NTPA đều được biết các hoạt động tiến hành tố tụng của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy giải quyết vụ án Hôn nhân & Gia đình nêu trên nhưng không đến tham gia tố tụng.

Mục đích pháp luật quy định về thông báo thụ lý vụ án cũng như triệu tập đương sự là để cho chị NTPA biết và tham gia tố tụng, để chị NTPA thực hiện quyền, nghĩa vụ tố tụng của mình khi Toà án giải quyết vụ án. Trong khi đó, đi ngược lại với sự cố gắng tiến hành tố tụng của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy thì chị NTPA dù biết nhưng không đến tham gia tố tụng. Toà án nhân dân quận Cầu Giấy không thể tổng đạt được các văn bản tố tụng cho chị NTPA theo địa chỉ ở nơi đăng ký nhân khẩu thường trú cũng như nơi tạm trú, cho thấy chị NTPA cố tình giấu địa chỉ. Thậm chí chị NTPA còn gây khó khăn cho hoạt động tố tụng khi yêu cầu các cơ sở giáo dục nơi 02 con chung đang học tập là Trường THCS Dịch Vọng Hậu và Trường THPT Cầu Giấy không cho Toà án đến gặp và lấy lời khai về nguyện vọng của con chung. Toà án nhân dân quận Cầu Giấy đã thực hiện thủ tục niêm yết là cần thiết và phù hợp. Mặc dù thủ tục niêm yết ở một số hoạt động tố tụng chưa đảm bảo nhưng đều đã chuyển tải được thông tin đến với đương sự là chị NTPA về thời gian, địa điểm, mục đích, yêu cầu mà Toà án nhân dân quận Cầu Giấy tiến hành tố tụng như: Nhiều lần mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải; nhiều lần thông báo, niêm yết để mở phiên toà xét xử. Như vậy, mục đích của việc niêm yết văn bản tố tụng đã đạt được. Chị NTPA không đến tham gia tố tụng đồng nghĩa với việc từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình. Một số thiếu sót trong thủ tục và thời hạn niêm yết của Toà án nhân dân quận Cầu Giấy không ảnh hưởng đến quyền và nghĩa vụ tố tụng của đương sự nên không là lý do huỷ án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà.

[4]. Tài liệu do anh ĐPH cung cấp tại Toà án nhân dân quận Cầu Giấy cũng như cung cấp bổ sung tại cấp phúc thẩm cho thấy mâu thuẫn vợ chồng thực sự căng thẳng. Tin nhắn qua điện thoại cũng như thừa nhận của chị NTPA tại Biên bản làm việc ngày 10-10-2018 của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội càng minh chứng về tình trạng mâu thuẫn trong hôn nhân là nghiêm trọng. Mục đích xin đoàn tụ của chị NTPA là không chính đáng, chị NTPA không đưa ra được biện pháp hàn gắn tình cảm nên không cơ sở chấp nhận.

[5]. Do chị NTPA không tham gia tố tụng tại cấp sơ thẩm và anh ĐPH không yêu cầu giải quyết về tài sản chung nên Toà án nhân dân quận Cầu Giấy không xem xét là đúng nguyên tắc pháp luật về quyền tự định đoạt của đương sự quy định tại khoản 1 Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Toà án nhân dân quận Cầu Giấy cũng đã báo gọi bà TTT để xem xét giải quyết nợ chung của vợ chồng anh ĐPH và chị NTPA đối với bà TTT. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà TTT thừa nhận đã không đến thực hiện quyền yêu cầu đòi tài sản (nợ) trong vụ án. Mặt khác, việc Toà án nhân dân quận Cầu Giấy chưa giải quyết phân chia tài sản và trách nhiệm trả nợ trong vụ án không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của anh ĐPH, chị NTPA cũng như bà TTT. Để đảm bảo nguyên tắc xét xử, chị NTPA và bà TTT có quyền khởi kiện một vụ án dân sự riêng về tranh chấp tài sản theo quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo của chị NTPA yêu cầu giải quyết về tài sản và công nợ cũng như đề nghị của bà TTT đòi nợ trong vụ án này là không phù hợp.

Kháng cáo không được chấp nhận nên chị NTPA phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Từ những nhận định trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH

I. Bác kháng cáo của chị NTPA.

Giữ nguyên quyết định của Bản án Hôn nhân & Gia đình sơ thẩm số 17/2018/HNGĐ-ST ngày 29-5-2018 của Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy. Cụ thể:

Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 59, Điều 63, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân & Gia đình 2014; Điều 144, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Anh ĐPH được ly hôn chị NTPA.

2. Giao chị NTPA trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Đỗ Phương Thảo Anh, sinh ngày 16-01-2001 và cháu Đỗ Phúc Lâm, sinh ngày 11-01-2006. Anh ĐPH có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị NTPA mỗi người con là 2.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 8-2018 cho đến khi 18 tuổi hoặc có quyết định khác.

Anh ĐPH được quyền thăm hỏi, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

4. Về án phí: Anh ĐPH phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí theo Biên lai số 0727 ngày 30-3-2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy.

II. Về án phí phúc thẩm: Chị NTPA phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân & Gia đình phúc thẩm, được đối trừ 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy (Biên lai số AA/2015/0006071 ngày 25-6-2018).

III. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Cầu Giấy;
- VKSND quận Cầu Giấy;
- Chi cục THADS quận Cầu Giấy;
- UBND phường Đội Cấn, quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu: VP; hồ sơ vụ án.

T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Trí Cường